

UBND TỈNH KON TUM  
**SỞ TÀI CHÍNH**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: /STC-QLGCS

Kon Tum, ngày tháng năm

Về việc hướng dẫn tiêu chuẩn, định mức sử dụng các loại máy móc, thiết bị tại cơ quan, tổ chức, đơn vị

Kính gửi:

- Các sở, ban, ngành, đơn vị thuộc tỉnh;
- Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố.

Căn cứ Quyết định số 50/2017/QĐ-TTg ngày 31/12/2017 của Thủ tướng Chính phủ quy định tiêu chuẩn, định mức sử dụng máy móc, thiết bị; Thông tư số 45/2018/TT-BTC ngày 07/5/2018 của Bộ Tài chính hướng dẫn chế độ quản lý, tính hao mòn, khấu hao tài sản cố định tại cơ quan, tổ chức, đơn vị và tài sản cố định do nhà nước giao cho doanh nghiệp quản lý không tính thành phần vốn nhà nước tại doanh nghiệp.

Thực hiện Thông báo 262/TB-UBND ngày 06/8/2020 của Ủy ban nhân dân tỉnh về kết luận của đồng chí Nguyễn Văn Hòa, Phó Bí thư Tỉnh ủy, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh tại buổi làm việc với tập thể lãnh đạo Sở Tài nguyên và Môi trường vào sáng ngày 04 tháng 8 năm 2020; trong đó, yêu cầu Sở Tài chính rà soát Quyết định số 50/2017/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ quy định tiêu chuẩn, định mức sử dụng máy móc, thiết bị để hướng dẫn cụ thể việc xác định loại máy móc, thiết bị phục vụ hoạt động chung của cơ quan, tổ chức, đơn vị và máy móc, thiết bị chuyên dùng để tháo gỡ khó khăn, tạo điều kiện thuận lợi cho các ngành, đơn vị, địa phương thực hiện việc mua sắm, giải ngân nguồn vốn, kinh phí được giao. Qua rà soát, Sở Tài chính hướng dẫn các cơ quan, tổ chức, đơn vị phân biệt các loại máy móc, thiết bị và tiêu chuẩn, định mức sử dụng máy móc, thiết bị tại cơ quan, đơn vị như sau:

**1. Máy móc, thiết bị tại cơ quan, đơn vị gồm 03 loại: Máy móc, thiết bị văn phòng phổ biến; Máy móc, thiết bị phục vụ hoạt động chung của cơ quan, tổ chức, đơn vị và Máy móc, thiết bị chuyên dùng. Cụ thể:**

***1.1. Máy móc, thiết bị văn phòng phổ biến:***

Danh mục máy móc, thiết bị văn phòng phổ biến được quy định cụ thể tại Phụ lục số I, II, III, IV kèm theo Quyết định số 50/2017/QĐ-TTg, theo đó quy định đối tượng, số lượng và mức giá tối đa được trang bị cho từng chức danh và phòng làm việc của chức danh. Cơ quan, người có thẩm quyền căn cứ tiêu chuẩn, định mức được quy định, quyết định đầu tư, mua sắm căn cứ chức năng, nhiệm vụ, tính chất công việc, nhu cầu sử dụng và khả năng nguồn kinh phí được phép sử dụng để quyết định số lượng và giá mua cụ thể cho phù hợp, đảm bảo tiết kiệm, hiệu quả.

Ngoài máy móc, thiết bị quy định tại các Phụ lục I, II, III và IV ban hành kèm theo Quyết định số 50/2017/QĐ-TTg, tại Phụ lục số 01 ban hành kèm theo

Thông tư 45/2018/TT-BTC có quy định các loại máy móc, thiết bị văn phòng phổ biến khác gồm: *máy scan; máy hủy tài liệu; máy điều hòa không khí; quạt; máy sưởi;...* Theo đó, cơ quan, người có thẩm quyền quyết định giao, đầu tư, mua sắm, điều chuyển, thuê theo quy định của pháp luật quyết định việc trang bị máy móc, thiết bị văn phòng phổ biến cần thiết khác phù hợp với chức năng, nhiệm vụ, tính chất công việc, nhu cầu sử dụng và khả năng nguồn kinh phí được phép sử dụng, bảo đảm tiết kiệm, hiệu quả.

Quá trình thực hiện, cơ quan, đơn vị lưu ý: tiêu chuẩn, định mức sử dụng máy móc, thiết bị văn phòng phổ biến được xác định theo từng chức danh và phòng làm việc của chức danh. Trường hợp một người giữ nhiều chức danh thì áp dụng tiêu chuẩn, định mức của chức danh có tiêu chuẩn, định mức sử dụng cao nhất. Khi người tiền nhiệm nghỉ hưu hoặc chuyển công tác mà máy móc, thiết bị đã trang bị chưa đủ điều kiện thanh lý theo quy định thì người thay thế tiếp tục sử dụng, không trang bị mới.

### *1.2. Máy móc, thiết bị phục vụ hoạt động chung của cơ quan, tổ chức, đơn vị*

Tại Quyết định số 58/2015/QĐ-TTg ngày 17/11/2015 của Thủ tướng Chính phủ trước đây chỉ quy định máy móc, thiết bị tại các phòng để sử dụng hoạt động chung của cơ quan, tổ chức, đơn vị. Tuy nhiên, thực tế tại cơ quan, tổ chức, đơn vị ngoài máy móc thiết bị sử dụng cho phòng hoạt động chung còn có máy móc thiết bị sử dụng chung cho cả cơ quan, tổ chức, đơn vị khác như: hệ thống tổng đài, hệ thống thiết bị điện, điều hòa, hệ thống phòng cháy chữa cháy, hệ thống giám sát an ninh, cầu thang máy... Do vậy, để bao quát đầy đủ máy móc, thiết bị và phù hợp với thực tế sử dụng, Quyết định số 50/2017/QĐ-TTg đã sửa thành “*Máy móc, thiết bị phục vụ hoạt động chung của cơ quan, tổ chức, đơn vị*”, gồm: *Máy móc, thiết bị trang bị tại các phòng phục vụ hoạt động chung của cơ quan, tổ chức, đơn vị; Máy móc, thiết bị gắn với nhà, vật kiến trúc, công trình xây dựng và các máy móc, thiết bị khác phục vụ hoạt động chung của cơ quan, tổ chức, đơn vị.*

Tại Phụ lục số 01 ban hành kèm theo Thông tư số 45/2018/TT-BTC của Bộ Tài chính hướng dẫn thời gian sử dụng, tỷ lệ hao mòn cho một số danh mục máy móc, thiết bị phục vụ hoạt động chung của cơ quan, tổ chức, đơn vị gồm: *Máy chiếu, Thiết bị lọc nước, Máy hút ẩm, hút bụi, Ti vi, đầu phát tín hiệu kỹ thuật số, Máy ghi âm, Máy ảnh, Thiết bị âm thanh, Tổng đài thiện thoại, máy bộ đàm, Tủ lạnh, máy làm mát, Máy giặt, Thiết bị mạng, truyền thông, Thiết bị điện tử phục vụ quản lý, lưu trữ dữ liệu, Thiết bị truyền dẫn, Camera giám sát, Két sắt, Bàn ghế hội trường, Tủ, giá kệ đựng tài liệu hoặc trưng bày hiện vật,...*

Đối với máy móc thiết bị sử dụng chung, Thủ tướng Chính phủ không quy định tiêu chuẩn, định mức và không giao thẩm quyền ban hành tiêu chuẩn, định mức. Căn cứ chức năng, nhiệm vụ, nhu cầu sử dụng, thiết kế xây dựng trụ sở làm việc, cơ sở hoạt động sự nghiệp và nguồn kinh phí được phép sử dụng của cơ quan, tổ chức, đơn vị, cơ quan, người có thẩm quyền quyết định giao, đầu tư, mua sắm, điều chuyển, thuê máy móc, thiết bị theo quy định của pháp luật quyết định việc trang bị máy móc, thiết bị phục vụ hoạt động chung của cơ quan, tổ chức, đơn vị quy định tại khoản 1 Điều này bảo đảm tiết kiệm, hiệu quả.

### 1.3. Máy móc, thiết bị chuyên dùng

- Tại khoản 1, Điều 8 Quyết định số 50/2017/QĐ-TTg quy định: Máy móc, thiết bị chuyên dùng, trừ máy móc thiết bị quy định tại khoản 2 Điều này (*máy móc, thiết bị chuyên dùng trong lĩnh vực y tế, giáo dục và đào tạo*) là máy móc, thiết bị có yêu cầu về tính năng, dung lượng, cấu hình cao hơn máy móc, thiết bị văn phòng phổ biến và máy móc, thiết bị khác phục vụ nhiệm vụ đặc thù của cơ quan, tổ chức, đơn vị. Đồng thời, giao Ủy ban nhân dân cấp tỉnh ban hành tiêu chuẩn, định mức sử dụng máy móc, thiết bị chuyên dùng (*chủng loại, số lượng*) của các cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc phạm vi quản lý.

- Tại khoản 3, Điều 8 Quyết định số 50/2017/QĐ-TTg quy định: Việc ban hành tiêu chuẩn, định mức máy móc, thiết bị chuyên dùng theo quy định tại khoản 1, khoản 2 Điều này được áp dụng đối với máy móc, thiết bị đủ tiêu chuẩn tài sản cố định theo quy định của chế độ quản lý, tính hao mòn tài sản cố định tại cơ quan, tổ chức, đơn vị. Máy móc, thiết bị chuyên dùng không đủ điều kiện tiêu chuẩn tài sản cố định, cơ quan, người có thẩm quyền quyết định giao, đầu tư, mua sắm, điều chuyển, thuê theo quy định của pháp luật quyết định việc trang bị phù hợp với chức năng, nhiệm vụ, tính chất công việc, nhu cầu sử dụng và khả năng nguồn kinh phí được phép sử dụng, bảo đảm tiết kiệm, hiệu quả.

Căn cứ các quy định nêu trên, Sở Tài chính đã tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh đã ban hành các Quyết định số 09/2019/QĐ-UBND ngày 28/5/2019; Quyết định số 06/2020/QĐ-UBND ngày 13/02/2020 quy định tiêu chuẩn, định mức sử dụng máy móc, thiết bị chuyên dùng của các cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc phạm vi quản lý của tỉnh Kon Tum. Trong đó, đối với các danh mục như: Máy ghi âm, Máy in, Máy photocopy, Máy Scan, Máy tính laptop, Máy chiếu, màn hình chiếu, máy cắt, làm cỏ, làm đất... thuộc danh mục máy móc, thiết bị văn phòng phổ biến và máy móc thiết bị phục vụ chung. Tuy nhiên, trên cơ sở thuyết minh, báo cáo nhiệm vụ đặc thù của một số cơ quan, đơn vị, các thiết bị này có yêu cầu về tính năng, dung lượng, cấu hình cao hơn máy móc, thiết bị văn phòng phổ biến hoặc phục vụ nhiệm vụ đặc thù của cơ quan, tổ chức, đơn vị; do đó, Sở Tài chính đã tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, ban hành quy định về tiêu chuẩn định mức sử dụng máy móc, thiết bị chuyên dùng.

Việc áp dụng tiêu chuẩn, định mức sử dụng máy móc, thiết bị chuyên dùng trong các dự án sử dụng nguồn hỗ trợ phát triển chính thức (ODA), vốn vay ưu đãi, viện trợ không hoàn lại thực hiện theo khoản 3, Điều 4 Quyết định số 50/2017/QĐ-TTg: nếu Hiệp định ký kết hoặc văn kiện dự án có quy định cụ thể về chủng loại, số lượng mức giá của máy móc, thiết bị phục vụ công tác quản lý dự án thì thực hiện theo Hiệp định đã được ký kết hoặc văn kiện dự án được cấp có thẩm quyền phê duyệt. Trường hợp Hiệp định hoặc văn kiện dự án không quy định cụ thể thì thực hiện theo tiêu chuẩn, định mức sử dụng máy móc, thiết bị quy định tại Quyết định số 50/2017/QĐ-TTg.

**3. Sở Tài chính đề nghị các cơ quan, đơn vị, địa phương căn cứ tiêu chuẩn, định mức sử dụng máy móc thiết bị nêu trên và phân cấp thẩm quyền quản lý tài sản công thuộc phạm vi quản lý của tỉnh Kon Tum được quy định tại Nghị quyết**

số 21/2018/NQ-HĐND ngày 19/7/2018 của Hội đồng nhân dân tỉnh Kon Tum để lập kế hoạch và dự toán ngân sách; giao, đầu tư, mua sắm, thuê, khoán kinh phí sử dụng máy móc, thiết bị; quản lý, sử dụng máy móc, thiết bị trình cấp có thẩm quyền xem xét, quyết định theo đúng quy định.

Sở Tài chính hướng dẫn để các cơ quan, đơn vị, địa phương biết, thực hiện./.

***Nơi nhận:***

- Như trên;
- UBND tỉnh (b/c);
- Lưu: VT, QLGCS.

**KT. GIÁM ĐỐC  
PHÓ GIÁM ĐỐC**

**Huỳnh Ngọc Hùng**